

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG BÚK
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày 08 - 7 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG BÚK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Minh Thuận.

2. Ông Vũ Công Đạt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 24/6/2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**, sinh ngày 20/9/1987, tại tỉnh Đắk Lắk; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 5, phường Đ, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị M; vợ Nguyễn Thị Xuân S (đã ly hôn), bị cáo có 02 con lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2015.

- Tiền án: Có 02 tiền án cụ thể tại bản án số: 08/2013/HSST ngày 31/01/2013 của Tòa án nhân dân thị xã B đã xử phạt Nguyễn Quốc H 06 tháng tù, về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 16/7/2013 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích và tại bản án số: 34/2016/HSST ngày 03/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt Nguyễn Quốc H 09 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 21/01/2017 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

- Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 17/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Búk - Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Xuân C, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn 15, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

- Anh Dương Quốc D

Địa chỉ: Thôn T, xã E K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

Người làm chứng: - Chị Đào Thị H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Thôn K, xã Ch, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quốc H là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng cho bản thân, nên vào ngày 17/3/2022, H đến khu vực phường Th, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk mua ma túy của một người thanh niên không rõ nhân thân với số tiền 200.000đ. Người thanh niên này đưa cho H 01 gói giấy ôli màu trắng bên trong chứa ma túy, sau đó H cất ma túy vào trong túi quần jean phía trước bên phải đang mặc trên người rồi đi làm rẫy tại khu vực xã C, huyện K. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H mượn xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754 của anh Nguyễn Xuân C để đi về nhà tại tổ dân phố 5, phường Đ, thị xã B. Khi đi đến khu vực thôn T, xã P, huyện K thì bị lực lượng Công an huyện Krông Búk kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần jean bên phải của H 01 gói giấy ôli màu trắng, bên trong đựng chất màu trắng, theo H khai là chất ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47P2 - 5754

Tại bản kết luận giám định số: 293/GĐMT – PC09 ngày 23/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy ôli màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1632gam, loại Heroin. Hoàn trả lại đồ tẩu tượng giám định: Chất bột màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,1424gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu.

Đồ vật, tài liệu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk thu giữ: Bắt người phạm tội quả tang gồm: 01 gói giấy ôli màu trắng bên trong có chứa chất màu trắng; 01 xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754, nhãn hiệu Cannary.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKS ngày 13/6/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã truy tố.

Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Búk đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 05 năm đến 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 17/3/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,1424gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Quốc H” được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Tổng Duy Phúc, Nguyễn Bá Hoàn, Phạm Viết Hải và đóng dấu tròn màu đỏ phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754, nhãn hiệu Cannary cho ông Nguyễn Xuân C là chủ sở hữu hợp pháp. Vì ông C không biết việc bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc H thừa nhận quyết định truy tố và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất và sẽ phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo H là người nghiện ma túy, Để có ma túy sử dụng cho bản thân, nên vào ngày 17/3/2022, H đến khu vực phường Th, thị xã B, tỉnh Đắk Lắk mua ma túy của một người thanh niên không rõ nhân thân với số tiền 200.000đ. Người thanh niên này đưa cho H 01 gói giấy ôli màu trắng bên trong chứa ma túy, sau đó H cất ma túy vào trong túi quần jean phía trước bên phải đang mặc trên người. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754 đi đến khu vực thôn Tân Lập 6, xã P, huyện K thì bị lực lượng Công an huyện Krông Búk kiểm tra phát hiện và thu giữ trong túi quần Jean bên phải của H 01 gói giấy ôli màu trắng, bên trong đựng chất màu trắng, theo H khai là chất ma túy và 01 xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

.....

o) Tái phạm nguy hiểm.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, biết ma túy là chất gây nghiện và Nhà nước nghiêm cấm tuyệt đối các hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo là người nghiện sử dụng chất ma túy, việc sử dụng ma túy không những gây ảnh hưởng đến sức khỏe cho bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng đến việc lây lan tình trạng nghiện ma túy trên địa bàn, đây cũng là một phần nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác, nhưng vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ để sử dụng có tổng khối lượng 0,1632gam, loại: Hêrôin. Nên Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm o khoản 2 Điều 249 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Về tiền án: Bị cáo đã có 02 tiền án cụ thể: Tại bản án số 08/2013/HSST ngày 31/01/2013 của Tòa án nhân dân thị xã B đã xử phạt Nguyễn Quốc H 06 tháng tù, về tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 16/7/2013 chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích và tại bản án số: 34/2016/HSST ngày 03/8/2016 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã xử phạt Nguyễn Quốc H 09 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, đến ngày 21/01/2017 chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Như vậy bị cáo đã 02 lần phạm tội và đã bị phạt tù có thời hạn, nhưng bị cáo không lấy đó để làm bài học tu dưỡng bản thân để trở thành người có ích cho xã hội và gia đình, mà ngược lại đến ngày 17/3/2022 bị cáo lại tiếp tục phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Từ những phân tích nêu trên, căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần đưa ra mức hình phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,1424gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Quốc H” được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Tổng Duy Phúc, Nguyễn Bá Hoàn, Phạm Viết Hải và đóng dấu tròn màu đỏ phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754, nhãn hiệu Cannary cho ông Nguyễn Xuân C là chủ sở hữu hợp pháp. Vì ông C không biết việc bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H: 05 (năm) 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46, điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau khi giám định có khối lượng 0,1424gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu đựng trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Quốc H” được niêm phong có các chữ ký, ghi tên Tổng Duy Phúc, Nguyễn Bá Hoàn, Phạm Viết Hải và đóng dấu tròn màu đỏ phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47P2 – 5754, nhãn hiệu Cannary cho ông Nguyễn Xuân C là chủ sở hữu hợp pháp. Vì ông C không biết việc bị cáo H tàng trữ trái phép chất ma túy.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Búk với Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng.
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk.
- Công an huyện Krông Búk;
- Nhà tạm giữ CA huyện Krông Búk;
- VKSND huyện Krông Búk;
- Chi cục THA DS huyện Krông Búk;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thái Văn Hải

